



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - QUẢNG NGÃI

Địa chỉ: Khu công nghiệp Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

Tel: +84.255.6250905; Fax: +84.255.6250910

Email: beer@sabecoquangngai.com.vn; Website: www.sabecoquangngai.com.vn

GCN ĐKKD số 4300338460 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 01/11/2012

Số: 45/2023/BC-BSGQN

Quảng Ngãi, ngày 6 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4300338460
- Vốn điều lệ: 450.000.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 450.000.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi tỷ đồng).
- Địa chỉ: Khu công nghiệp Quảng Phú, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
- Số điện thoại: 0255.6250905; Số fax: 0255.6250910
- Website: www.sabecoquangngai.com.vn
- Mã cổ phiếu: **BSQ**
- **Quá trình hình thành và phát triển**
 - + Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 4300338460 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp thay đổi lần 4, ngày 01/11/2012.
 - + Ngày 20/9/2007: UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận đầu tư số: 34121000019 cho Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi công suất 100 triệu lít/ năm tại Khu công nghiệp Quảng Phú, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Tổng mức đầu tư: 1.580.677 triệu đồng.
 - + Năm 2009: Tiến hành đầu tư xây dựng, đến tháng 12/2010 đã hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi công suất 100 triệu lít/ năm.
 - + Tháng 12 năm 2010: Dưa Nhà máy bia có công suất 100 triệu lít/ năm đi vào hoạt động.
 - + Năm 2013: Đầu tư bổ sung 01 dây chuyền sản xuất bia lon, công suất 33.000 lon/ giờ. Tổng mức đầu tư: 125 tỷ đồng. Việc hoàn thành kịp thời hệ thống sản xuất bia lon và các thiết bị đi kèm đã giúp nhà máy đạt được kế hoạch sản lượng và giảm được rủi ro cho sản xuất. Sau đầu tư, công suất nhà máy có thể khai thác lên 120 triệu lít/ năm.
 - + Năm 2016: Thực hiện đăng ký toàn bộ 45.000.000 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (UPCOM). Mã chứng khoán: BSQ.
 - + Năm 2016: Đầu tư bổ sung tank lên men, hệ thống tiết kiệm năng lượng.

- + Năm 2019: Đầu tư bổ sung hệ thống chiết bia lon, công suất 60.000 lon/ giờ.
 - + Năm 2022: Đầu tư mở rộng nâng công suất Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi lên 250 triệu lít/ năm. Tháng 6/2022 hoàn thành đưa vào sử dụng. Tổng mức đầu tư: 535 tỷ đồng.
- Thành tích trong quá trình hoạt động:**
- + Năm 2011: Huân chương lao động hạng 3 về thành tích xuất sắc trong công tác đầu tư xây dựng và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Quảng Ngãi.
 - + Năm 2012: Bằng khen của Bộ Công thương về thành tích xuất sắc trong công tác năm 2012.
 - + Năm 2013: Bằng khen của Bộ Công thương về thành tích xuất sắc trong công tác năm 2013.
 - + Năm 2013: Bằng khen của Bộ Tài chính về thành tích chấp hành tốt chính sách pháp luật thuế năm 2013.
 - + Năm 2013: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích trong sản xuất kinh doanh, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Quảng Ngãi.
 - + Năm 2013: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích xuất sắc trong công tác thu nộp ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
 - + Năm 2014: Bằng khen của Bộ Công thương về thành tích xuất sắc trong công tác an toàn - vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ.
 - + Năm 2014: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước.
 - + Năm 2014: Doanh nghiệp xuất sắc tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi.
 - + Năm 2014: Cờ thi đua của Bộ Công thương về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh và các nhiệm vụ công tác khác.
 - + Năm 2015: Bằng khen của Bộ Công thương về thành tích xuất sắc trong công tác.
 - + Năm 2015: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước.
 - + Năm 2016: Bằng khen của Bộ Tài chính về thành tích thực hiện tốt công tác kê khai, nộp thuế.
 - + Năm 2016: Doanh nghiệp xuất sắc tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi.
 - + Năm 2016: Cờ thi đua của Bộ Công thương về thành tích hoàn thành xuất sắc và toàn diện nhiệm vụ công tác.
 - + Năm 2016: Cờ thi đua của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, công tác, tiêu biểu, dẫn đầu trong phong trào thi đua khối, cụm của tỉnh Quảng Ngãi.
 - + Năm 2017: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, công tác trong phong trào thi đua khối, cụm của tỉnh Quảng Ngãi.
 - + Năm 2017: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích thực hiện tốt chính sách, pháp luật thuế.
 - + Năm 2018: Doanh nghiệp xuất sắc tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi.

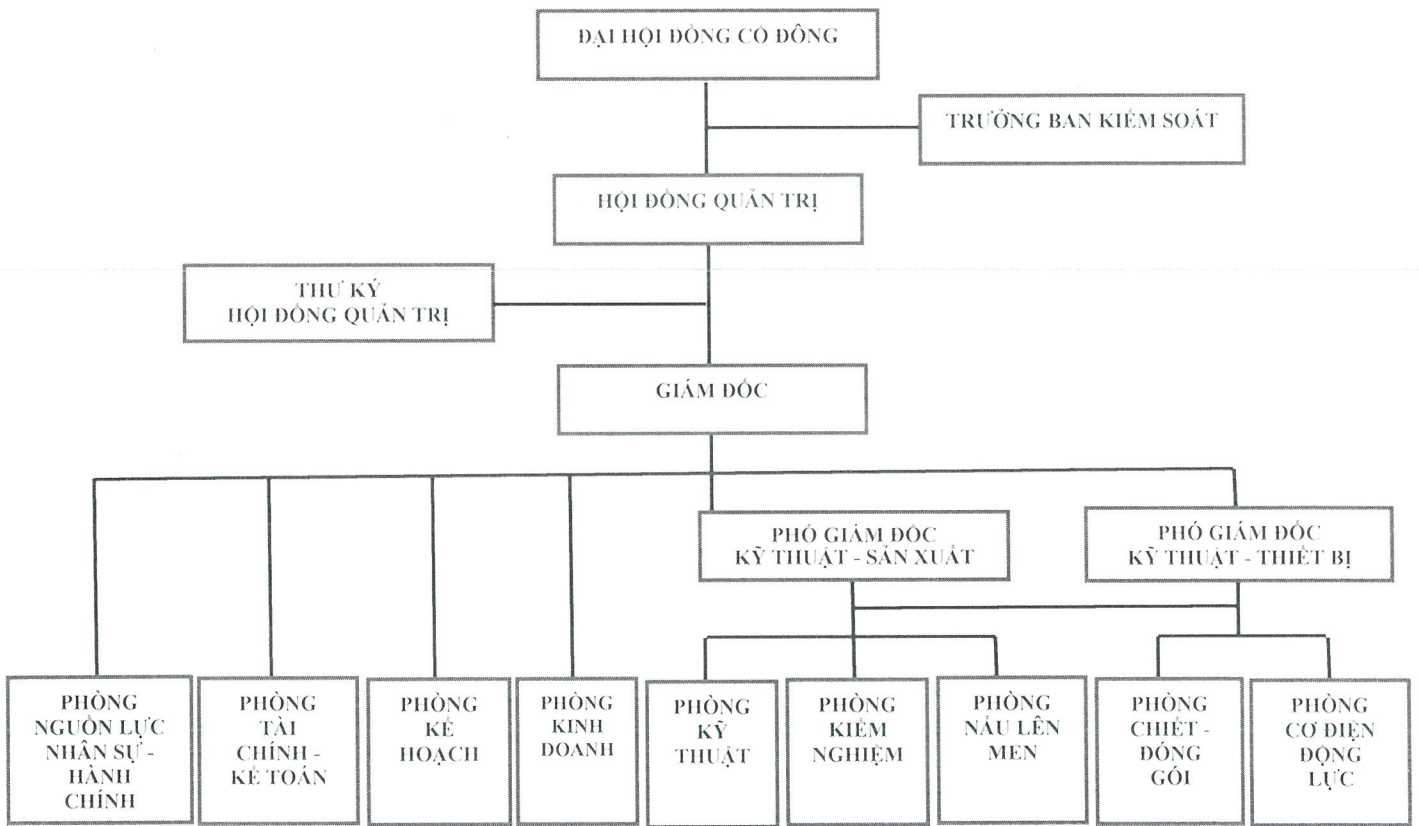
- + Năm 2018: Giải thưởng môi trường tỉnh Quảng Ngãi.
- + Năm 2019: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích thực hiện tốt nghĩa vụ thuế.
- + Năm 2020: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích thực hiện tốt nghĩa vụ thuế.
- + Năm 2020: Doanh nghiệp xuất sắc tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi.
- + Năm 2020: Bằng khen của Bộ Công thương về thành tích xuất sắc trong công tác an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ năm 2020.
- + Năm 2020: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích trong việc thực hiện tốt nghĩa vụ thuế 2020.
- + Năm 2021: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích trong sử dụng nhiều lao động, thực hiện tốt chế độ hợp đồng lao động, bảo hiểm xã hội và các quy định khác của pháp luật năm 2021.
- + Năm 2021: Cờ thi đua của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác, tiêu biểu trong phong trào thi đua khối, cụm của tỉnh Quảng Ngãi năm 2021.
- + Năm 2021: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích trong việc thực hiện tốt nghĩa vụ thuế 2021.
- + Năm 2022: Bằng khen của Hiệp Hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ về thành tích xuất sắc trong hoạt động xây dựng và phát triển Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi, nhiệm kỳ 2016-2022.
- + Năm 2022: Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi năm 2022 cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ môi trường.
- + Năm 2022: Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích thực hiện tốt chính sách, pháp luật thuế năm 2022.
- + Năm 2022: Cờ thi đua của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác, tiêu biểu trong phong trào thi đua khối, cụm của tỉnh Quảng Ngãi năm 2022.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất bia.
- Địa bàn kinh doanh: Khu công nghiệp Quảng Phú, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- + Đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm.
- + Kiểm soát chặt chẽ chi phí.
- + Xây dựng chính sách quản lý và đánh giá hiệu quả công việc.
- + Gia tăng hiệu quả công việc của nhân viên thông qua các chương trình đào tạo hàng năm
- + Phát triển và mở rộng thị trường bia xuất khẩu.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- + Phát triển sản lượng Bia Sài Gòn trong nước giai đoạn 2020 - 2025 từ 130 triệu lít bia/ năm lên 250 triệu lít bia/ năm.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

- + Tăng dần sản lượng sản xuất và tiêu thụ.
- + Tăng nộp ngân sách địa phương.
- + Thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.
- + Đạt các chỉ tiêu kinh tế ngày càng tăng trưởng.
- + Nâng cao đời sống cho người lao động.
- + Chung tay thực hiện các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng và bảo vệ môi trường.

5. Các rủi ro

- + Ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 đến đời sống kinh tế xã hội; Xung đột địa chính trị Nga - Ukraine dẫn đến lạm phát toàn cầu tăng cao, chi phí năng lượng, giá nguyên vật liệu nhập khẩu đầu vào tăng cao.
- + Quy định hạn chế tiêu thụ rượu, bia của Chính phủ Việt Nam; Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn giữa các Hãng sản xuất bia nhằm tranh giành thị phần.
- + Hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty phụ thuộc lớn vào sản lượng giao hàng của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn (SABECO).
- + Trên thị trường có nhiều sản phẩm bia, tạo nhiều sự lựa chọn cho người tiêu dùng, dẫn đến áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt.
- + Lãi suất cho vay vốn lưu động liên tục tăng từ tháng 05/2022 đến nay.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022

| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện 2021 | Kế hoạch 2022 | Thực hiện 2022 | % Tăng trưởng TH 2022/ TH 2021 (+) Tăng; (-) Giảm | % Tăng trưởng TH 2022/KH 2022 (+) Tăng; (-) Giảm |
|--------------------|-------------|----------------|---------------|----------------|--|---|
| Doanh thu thuần | Tỷ đồng | 1,192.15 | 1,857.48 | 1,935.83 | (+) 62.38% | (+) 4.22% |
| Nộp Ngân sách | Tỷ đồng | 1,142.03 | 1,615.51 | 2,100.09 | (+) 83.89% | (+) 30.00% |
| Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 158.37 | 99.68 | 170.64 | (+) 7.75% | (+) 71.18% |

- Các yếu tố ảnh hưởng lợi nhuận thực hiện 2022 tăng so với kế hoạch:
 - + Sản lượng sản xuất và giao hàng tăng so với kế hoạch, tăng lợi nhuận.
 - + Tiết giảm chi phí lao động; chi phí hành chính khác, làm tăng lợi nhuận trước thuế.
 - + Định mức tiêu hao năng lượng về điện, hơi bão hòa, nước và nguyên nhiên vật liệu trong quá trình sản xuất giảm, làm tăng lợi nhuận trước thuế.
 - + Các khoản thu nhập về tài chính tăng so với kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

| Stt | Họ và tên | Chức vụ | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Tỷ lệ sở hữu cổ phần |
|-----|-----------------|----------------|----------|--|----------------------|
| 1. | Bùi Thị Nhự | Giám đốc | 1964 | Cử nhân Tài chính - Kế toán Thạc sỹ quản trị kinh doanh | 0.919% |
| 2. | Nguyễn Văn Hùng | Phó Giám đốc | 1967 | Kỹ sư khoa học | 0.069% |
| 3. | Thượng Tấn Lực | Phó Giám đốc | 1968 | Kỹ sư điện - tự động hóa Thạc sỹ quản lý kinh tế | 0.037% |
| 4. | Võ Thanh Cường | Kế toán trưởng | 1983 | Cử nhân kế toán | 0.011% |

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Không.
- Số lượng cán bộ, nhân viên tại ngày 31/12/2022: 210 người.

- Chính sách đối với người lao động: Tiếp tục phát huy tinh thần lao động của các cá nhân lao động giỏi, trung thực nhằm lan tỏa trong toàn Công ty; Đảm bảo thu nhập cho người lao động đạt mặt bằng chung tại khu vực, gắn thu nhập với hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Dự án đầu tư mở rộng nâng công suất Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi lên 250 triệu lít/năm hoàn thành và đi vào hoạt động từ tháng 6/2022.
- Dự án “Văn phòng - Trung tâm giới thiệu sản phẩm và Nhà hàng quảng bá, tiêu thụ sản phẩm bia Sài Gòn tại Quảng Ngãi” tại Lô đất số 06 Nguyễn Thụy: Đã nộp đủ tiền thuê đất 1 lần và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Dự án đang được các Ban Đầu tư, Ban Tài chính của Sabeco và Đơn vị tư vấn Mê Linh Point phối hợp triển khai các thủ tục pháp lý trong năm 2023; Dự kiến sẽ triển khai xây dựng trong Quý I/2024.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu | Năm 2021 | Năm 2022 | % (+) tăng; (-) giảm |
|-----------------------------------|-------------------|-------------------|----------------------|
| Tổng giá trị tài sản | 1,514,876,600,255 | 1,675,160,107,291 | (+)10.6% |
| Doanh thu thuần | 1,192,152,873,661 | 1,936,218,794,229 | (+)62.4% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 170,075,788,930 | 192,760,362,273 | (+)13.3% |
| Lợi nhuận khác | 1,505,569,318 | -249,694,277 | (-)116.6% |
| Lợi nhuận trước thuế | 171,581,358,248 | 192,510,667,996 | (+)12.2% |
| Lợi nhuận sau thuế | 158,370,550,112 | 170,636,402,176 | (+) 7.7% |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 3,313 | 3,573 | (+) 7.8% |

- Các chỉ tiêu khác: Không có.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Stt | Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2021 | Năm 2022 | Ghi chú |
|----------|---|-----|----------|----------|---------|
| 1 | Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | | |
| + | Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) | Lần | 0.69 | 0.69 | |
| + | Hệ số thanh toán nhanh (TS ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn | Lần | 0.59 | 0.50 | |
| 2 | Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | | |
| + | Hệ số nợ trên tài sản | % | 49.96 | 51.88 | |
| + | Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu | % | 99.86 | 107.82 | |

| Stt | Chỉ tiêu | DVT | Năm 2021 | Năm 2022 | Ghi chú |
|----------|---|-----|----------|----------|---------|
| 3 | Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | | |
| + | Vòng quay hàng tồn kho (GVHIB/hàng tồn kho bình quân) | Lần | 15.26 | 9.08 | |
| + | Doanh thu thuần/ Tổng tài sản | Lần | 0.79 | 1.16 | |
| 4 | Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | | |
| + | Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần | % | 13.28 | 8.81 | |
| + | Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu | % | 20.89 | 21.17 | |
| + | Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản | % | 10.45 | 10.19 | |
| + | Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần | % | 14.27 | 9.96 | |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- a) Cổ phần: 45,000,000 cổ phần. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.
- b) Cơ cấu cổ đông: (theo danh sách cổ đông chốt ngày 18/11/2022)
- Cổ đông lớn: Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn, Sở hữu: 29,950,000 cổ phần, chiếm 66.55% tổng số cổ phần của Công ty.

| Stt | Loại cổ đông | Số lượng cổ đông | Số cổ phiếu | Tỷ lệ sở hữu/VĐL |
|------------------|---------------------------|------------------|-------------------|------------------|
| I | Cổ đông trong nước | 707 | 44,988,900 | 99.98% |
| 1 | Cá nhân | 701 | 11,937,066 | 26.53% |
| 2 | Tổ chức | 6 | 33,051,834 | 73.45% |
| II | Cổ đông nước ngoài | 4 | 11,100 | 0.02% |
| 1 | Cá nhân | 3 | 6,800 | 0.02% |
| 2 | Tổ chức | 1 | 4,300 | 0.01% |
| Tổng cộng | | 711 | 45,000,000 | 100.00% |

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.
- e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm 2022
- Malt: 20,960,003kg.
 - Gạo: 6,979,429kg.
 - Lon rỗng: 565,439,929 cái.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty: Không có.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp;

- Điện: 12,599,085.6 kw.
- Hơi bão hòa: 38,410,070 kg.

b) Các sáng kiến cải tiến góp phần tiết kiệm năng lượng, chi phí sản xuất:

| Stt | Sáng kiến | Kết quả |
|-----|--|--|
| 1 | Cải tạo bơm chìm hồ gom nước thải. | Tiết kiệm chi phí điện, bảo trì; Tăng tuổi thọ thiết bị. |
| 2 | Cải tiến chương trình điều khiển máy thanh trùng KIIS. | Tiết kiệm chi phí nước. |
| 3 | Thực hiện phương pháp lọc bia để tăng thu hồi bia và giảm nguyên liệu lọc. | Tiết kiệm chi phí sản xuất. |
| 4 | Cải tạo các vị trí trong thanh lọc chai để giảm thời gian dừng máy. | Tiết kiệm nhân công và năng lượng. |

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

- Nguồn cung cấp nước cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là nguồn nước thành phố, từ Công ty Cấp Thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi.
- Lượng nước sử dụng: 572,890 m³.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 21,262m³.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động đến ngày 31/12/2022: 210 người.
- Mức thu nhập bình quân: 15.500.000 đồng/ người/ tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty tổ chức đầy đủ các khóa đào tạo cho người lao động đảm bảo an toàn lao động, Phòng chống cháy nổ, ATVX thực phẩm, môi trường theo quy định của nhà Nước.
- Công ty thực hiện chính sách tiền lương - thu nhập gắn liền với hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tổ chức cho cán bộ CNV tham quan học tập trong và ngoài nước.
- Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CB.CNV, trang bị bảo hộ lao động theo đúng tiêu chuẩn vị trí công việc. Tri ân các ngày lễ lớn; Tổ chức

Công đoàn, Đoàn Thanh niên phối hợp tổ chức các ngày phụ nữ, ngày thiếu nhi, giao lưu thể thao văn nghệ, tạo không khí vui tươi lành mạnh trong Công ty.

- Ngoài Bảo hiểm Xã hội bắt buộc, Công ty mua bảo hiểm sức khỏe cho người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Tổng số giờ đào tạo trong năm: 1.424 giờ.
- Tổ chức các chương trình phát triển kỹ năng và học tập để hỗ trợ người lao động nâng cao tay nghề.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương năm 2022.

Tổng số tiền tham gia công tác xã hội là 359,270,000 đồng.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

| Chỉ tiêu | DVT | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2022/2021 |
|---------------------|-------------|--------------------------|--------------------------|---------------|
| Tổng tài sản | Đồng | 1,514,876,600,255 | 1,675,160,107,291 | 111% |
| Tài sản ngắn hạn | Đồng | 437,802,373,092 | 567,376,935,274 | 130% |
| Tài sản dài hạn | Đồng | 1,077,074,227,163 | 1,107,783,172,017 | 103% |

b) Tình hình nợ phải trả

| Chỉ tiêu | DVT | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2022/2021 |
|-------------------------|-------------|------------------------|------------------------|---------------|
| Tổng nợ phải trả | Đồng | 756,890,699,027 | 869,096,362,664 | 115% |
| Nợ phải trả ngắn hạn | Đồng | 633,470,094,227 | 749,135,405,864 | 118% |
| Nợ phải trả dài hạn | Đồng | 123,420,604,800 | 119,960,956,800 | 97% |

2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Triển khai và ứng dụng phần mềm trong quản lý sản xuất, quản lý cung ứng vật tư hàng hóa; quản trị hành chính, tiết giảm lao động.
- Trong năm đã có nhiều giải pháp, sáng kiến cải tiến kỹ thuật thiết bị và công nghệ được áp dụng vận hành sản xuất tốt góp phần tiết giảm chi phí sản xuất.
- Với dây chuyền sản xuất khép kín, hiện đại, tự động hóa cao. Công ty sắp xếp tinh gọn bộ phận quản lý sản xuất. Tăng cường chức năng quản lý của các phòng ban, phân xưởng của Công ty để sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực và tài sản hiện có trong Công ty.
- Quy hoạch và sắp xếp lao động, trả lương theo vị trí công việc, khen thưởng kịp thời đã kích thích, động viên CBCNV phát huy năng lực cá nhân, tập thể có những sáng kiến làm lợi và gắn bó lâu dài với Công ty.
- Tiếp tục duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn TCVN ISO 14001:2015; HACCP; Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm BRC phiên bản 8; Tiêu chuẩn quốc gia về năng lực phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn TCVN ISO/IEC 17025:2017; Kiểm soát quy trình sản xuất bằng phần mềm MES.

- Lập kế hoạch sản xuất hợp lý để tiết giảm hao năng lượng sản xuất, tiết giảm chi phí.
3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:
- Đẩy mạnh công tác quảng bá thương hiệu thông qua hiệu ứng hình ảnh: bảng hiệu, pano, ánh sáng, đài phát thanh, truyền hình của tỉnh. Tham gia các hoạt động an sinh xã hội; Phối hợp với các sở ban ngành địa phương tăng tiêu thụ bia tại chỗ.
 - Ứng dụng khoa học kỹ thuật, các phần mềm quản lý sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm.
 - Khai thác thị trường nước ngoài để tăng ngoại tệ thu.
4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không.
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty
- a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:
- Với hệ thống xử lý nước thải được đầu tư hoàn thiện và công nghệ được cải tiến, phong cách thiết kế Nhà máy luôn hướng tới môi trường sản xuất xanh, tiết kiệm năng lượng, thể hiện trách nhiệm của Công ty trong việc bảo vệ môi trường.
- Duy trì và phát huy việc sử dụng nguồn nguyên nhiên liệu tự nhiên (như sử dụng hơi đốt bằng trấu) thay cho dầu FO nhằm tiết kiệm chi phí và hạn chế chất thải có hại ra môi trường.
- Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về công tác kiểm tra, giám sát môi trường thường xuyên và định kỳ để kịp thời có các biện pháp phòng ngừa hữu hiệu.
- b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:
- Phát huy nội lực, kiện toàn bộ máy tổ chức, xây dựng đội ngũ nhân sự kế thừa giỏi về chuyên môn, năng động, nhiệt huyết để cùng với Công ty tạo ra những bước đột phá mới trong tương lai. Quan tâm, chăm lo sức khỏe cho cán bộ, công nhân viên, tạo điều kiện làm việc, học tập tốt nhất, đảm bảo ổn định đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.
- c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty luôn đóng vai trò tích cực trong các hoạt động xã hội, cùng với Tổng Công ty SABECO xây dựng thông điệp “Bia Sài Gòn chung tay cùng cộng đồng”. Công ty hy vọng rằng, với những nỗ lực vì cộng đồng trong những năm qua như xây dựng nhà tình thương, ủng hộ đồng bào bão lụt, phong trào đền ơn đáp nghĩa... và sẽ còn tiếp tục thực hiện cho những năm tiếp theo với những việc làm thiết thực, góp phần cùng xã hội xây dựng một nước Việt Nam phát triển bền vững.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:
- HĐQT đã bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tìm mọi biện pháp và quyết tâm đề xuất lên Ban lãnh đạo Tổng Công ty tháo gỡ khó khăn, trợ giúp về sản lượng tiêu thụ, tài chính, nguyên vật liệu cho hoạt động SXKD. HĐQT Công ty đã kịp thời quyết định trong công tác đầu tư, tháo gỡ được khó khăn cho sản xuất; tạo điều kiện cho Ban Giám đốc chủ động trong quản lý hoạt động sản xuất, đầu tư.
 - Các Nghị quyết, quyết định HĐQT ban hành liên quan đến lĩnh vực đầu tư, tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh phù hợp với quy chế, quy định hiện hành của Công ty, Tổng Công ty và pháp luật.

- HĐQT chỉ đạo Ban điều hành chủ động phối hợp với tổ chức Đảng, đoàn thể Công ty trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ. Công tác sử dụng cán bộ, đào tạo, quy hoạch cán bộ, chăm lo đời sống vật chất tinh thần, thu nhập cho người lao động. Tất cả chủ trương, quyết nghị của HĐQT đều được sự đồng thuận nhất trí cao của tất cả thành viên HĐQT nên việc thực hiện kế hoạch SXKD thuận lợi, đạt kết quả cao.
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:
- Việc đánh giá, giám sát hoạt động đối với Ban điều hành Công ty đã được Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định của Điều lệ công ty.
 - Trong quá trình chỉ đạo các mặt hoạt động của công ty, HĐQT cũng thường xuyên giám sát Ban điều hành, giúp Ban điều hành nhất quán trong việc chỉ đạo SXKD tuân thủ Điều lệ công ty nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động sáng tạo của người đứng đầu bộ máy điều hành.
 - Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.
 - Ban điều hành Công ty đã điều hành Công ty sản xuất kinh doanh năm 2022 đạt hiệu quả tốt, ổn định và nâng cao đời sống người lao động, tình hình tài chính lành mạnh đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên: chấp hành đúng đắn chủ trương của SABECO, nhà nước, pháp luật, người lao động và lợi ích cổ đông có tăng trưởng.
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:
- Triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT qua các kỳ họp; Thực hiện theo định hướng phát triển Bía Sài Gòn của Ban lãnh đạo SABECO.
 - Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành quản trị Công ty đúng quy định của Sabeco và pháp luật hiện hành: Quản lý tốt sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm; Sử dụng vốn và các nguồn lực hiện có của Công ty đúng mục đích, đảm bảo hiệu quả kinh tế, tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; Đảm bảo an toàn lao động, an toàn sản xuất, PCCN, bảo vệ môi trường.
 - Phối hợp với Ban Nguồn lực nhân sự SABECO xây dựng cấu trúc lương theo định hướng của SABECO; Tiếp tục phát huy tinh thần lao động của các cá nhân lao động giỏi, trung thực nhằm lan tỏa trong toàn Công ty; Đảm bảo thu nhập cho người lao động đạt mặt bằng chung tại khu vực, gắn thu nhập với hiệu quả sản xuất kinh doanh.
 - Đối với Dự án đầu tư tại khu đất 06 Nguyễn Thụy: Thực hiện giải pháp tài chính dự án và đầu tư dự án theo định hướng của Sabeco.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

| Stt | Họ và tên | Chức vụ | Số CP năm giữ | Tỷ lệ % sở hữu | Ghi chú |
|-----|----------------|---------------|------------------|-------------------|-----------------------------|
| 1 | Teo Hong Keng | Chủ tịch HĐQT | 0 | 0% | Miễn nhiệm từ ngày 8/3/2022 |
| 2 | Koo Liang Kwec | Chủ tịch HĐQT | 0 | 0% | Bổ nhiệm từ ngày 8/3/2022 |

| Stt | Họ và tên | Chức vụ | Số CP năm giữ | Tỷ lệ % sở hữu | Ghi chú |
|-----|-------------------|-----------------------------------|------------------|-------------------|--------------------------------|
| 3 | Bùi Thị Nhự | Ủy viên IIDQT Giám đốc Công ty | 413,450 | 0.92% | |
| 4 | Trần Nguyên Trung | Ủy viên IIDQT | 300 | 0.001% | |
| 5 | Văn Thảo Nguyên | Ủy viên IIDQT | 0 | 0% | |
| 6 | Đình Văn Thuận | Ủy viên IIDQT | 950,000 | 2.11% | Miễn nhiệm từ ngày 8/3/2022 |
| 7 | Đình Văn Thành | Ủy viên IIDQT | 450,000 | 1.00% | Bổ nhiệm từ ngày 8/3/2022 |

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác của thành viên IIDQT:

- ❖ Ông Koo Liang Kwee - Chủ tịch IIDQT Công ty
 - Chủ tịch Hội đồng thành viên - Công ty TNHH MTV Tập đoàn Bia Sài Gòn.
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Lâm Đồng.
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty CPTM Bia Sài Gòn Sông Tiền.
- ❖ Bà Bùi Thị Nhự - Thành viên IIDQT Công ty
 - Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ Phần Thương Mại Bia Sài Gòn Miền Trung.
- ❖ Ông Trần Nguyên Trung - Thành viên IIDQT Công ty
 - Kế toán trưởng - Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn.
 - Chủ tịch Hội đồng thành viên - Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn Sóc Trăng.
 - Kế toán trưởng - Công ty TNHH MTV Tập đoàn Bia Sài Gòn.
 - Thành viên Ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn - Trung Tâm.
 - Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Miền Tây.
 - Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu.
- ❖ Ông Văn Thảo Nguyên - Thành viên IIDQT Công ty
 - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Tập đoàn Bia Sài Gòn - Bình Tây
 - Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Tập đoàn Bao Bì Sài Gòn-Sông Lam.
 - Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội
- ❖ Ông Đình Văn Thành - Thành viên IIDQT Công ty
 - Tổng Giám đốc - Công ty TNHH Cơ Nhiệt Điện lạnh Bách Khoa.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện 04 phiên họp và 6 lần lấy ý kiến IIDQT bằng văn; ban hành 10 Nghị quyết. Các thành viên IIDQT công ty thống nhất cao thông qua các Nghị quyết, Quyết định làm cơ sở để chỉ đạo hoạt động của Công ty về các vấn đề chính sau:

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|----------------------|------------|--|-----------------|
| 01 | 01/2022/NQ-HDQT | 22.02.2022 | <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất sử dụng nguồn vốn vay thương mại để trả tiền sử dụng đất; chi phí tiền vay và lãi vay phát sinh từ vốn vay sẽ được hạch toán theo dõi riêng cho Dự án “Văn phòng - Trung tâm giới thiệu sản phẩm và Nhà hàng Sabeco tại Quảng Ngãi” tại Lô đất số 06, đường Nguyễn Thụy, Thành phố Quảng Ngãi | 100% |
| | | | - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 | 100% |
| | | | - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 | 100% |
| | | | - Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 | 100% |
| | | | - Thông qua đề xuất của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty về việc: Bà Bùi Thị Nhự - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty làm chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức vào ngày 08.03.2022 và ủy quyền cho bà Bùi Thị Nhự ký các hồ sơ, tài liệu trình Đại hội | 100% |
| | | | - Thông qua kế hoạch tổ chức Lễ khởi động sản xuất mẻ bia đầu tiên và DIHDCD thường niên năm 2022 | 100% |
| 02 | 02/2022/NQI, YK-HDQT | 08.04.2022 | - Thông qua việc vay vốn ngân hàng để trả tiền sử dụng đất của Dự án: Văn phòng, Trung tâm giới thiệu sản phẩm và nhà hàng Sabeco tại Quảng Ngãi | 100% |
| 03 | 03/2022/NQI, YK-HDQT | 08.04.2022 | - Thông qua việc sử dụng các phương thức tín dụng ngân hàng phục vụ cho hoạt động kinh doanh bao gồm vay vốn luân chuyển ngắn hạn để bổ sung vốn lưu động; mở Thư bảo lãnh, mở Thư tín dụng và vay thanh toán thư tín dụng | 100% |
| 04 | 04/2022/NQI, YK-HDQT | 08.04.2022 | - Thông qua việc vay ngân hàng bổ sung vốn lưu động ngắn hạn | 100% |
| 05 | 05/2022/NQI, YK-HDQT | 08.04.2022 | - Thông qua bổ sung Người đại diện theo Pháp luật của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi | 100% |

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----------------|---------------------|--|--|-----------------|
| 06 | 06/2022/NQ-HDQT | 17.05.2022 | - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh tháng 4/2022 và 4 tháng đầu năm 2022 | 100% |
| | | | - Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2021 trong tháng 06/2022 | 100% |
| | | | - Thông qua khảo sát, nghiên cứu sử dụng năng lượng mặt trời | 100% |
| 07 | 07/2022/NQI-YK-HDQT | 29.05.2022 | - Thông qua việc áp dụng Sổ tay phân quyền tại Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi từ ngày 30/5/2022 | 100% |
| 08 | 08/2022/NQI-YK-HDQT | 20.09.2022 | - Thông qua việc ủy quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi ký Bảng điều khoản cơ bản - Dự án mặt bằng xây theo yêu cầu | 100% |
| 09 | 09/2022/NQ-HDQT | 10.10.2022 | - Thông qua điều chỉnh tăng giá mua hơi nước bão hòa | 100% |
| | | | - Thông qua đầu tư bổ sung 01 silo malt 500 tấn | 100% |
| | | | - Thông qua việc hợp tác với nhà đầu tư bên ngoài đầu tư hệ thống điện mặt trời tại Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi | 100% |
| | | | - Thông qua kết quả lựa chọn Tập đoàn SP Group là đơn vị thiết kế - xây dựng - sở hữu - vận hành hệ thống điện mặt trời trên mái nhà và bán lại điện cho Nhà máy Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi | |
| | | | - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2022 | 100% |
| | | | - Thông qua việc tái bổ nhiệm chức vụ: Kế toán trưởng đối với ông Võ Thanh Cường | 100% |
| | | | - Thông qua Chính sách quà tặng nhận quà tặng, các khoản tương đương tiền, các khoản giải trí hoặc lợi ích khác; Chính sách chống tham nhũng; Chính sách phúc lợi; Bộ quy tắc đạo đức doanh nghiệp | 100% |
| 09/2022/NQ-HDQT | 10.10.2022 | - Thông qua Chính sách quà tặng nhận quà tặng, các khoản tương đương tiền, các khoản giải trí hoặc lợi ích khác; Chính sách chống tham nhũng; Chính sách phúc lợi; Bộ quy tắc đạo đức doanh nghiệp | 100% | |
| | | - Thông qua chi phí tham gia cùng Sabeco tổ chức Hội thảo phát triển bền vững | 100% | |
| | | - Thông qua việc phối hợp với | 100% | |

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|-----------------|------------|---|-----------------|
| | | | Sabeco, Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thực hiện Dự án “Thắp sáng đường quê” | |
| | 10/2022/NQ-HDQT | 03.11.2022 | - Thông qua tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022 bằng tiền | 100% |

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Số cổ phần nắm giữ | Tỷ lệ sở hữu |
|----|---------------------|----------------|--------------------|--------------|
| 1 | Huỳnh Thị Thùy Nhân | Trưởng BKS | 11,010 | 0.02% |
| 2 | Nguyễn Văn Hòa | Thành viên BKS | 0 | 0% |
| 3 | Đỗ Thị Diễm Kiều | Thành viên BKS | 16,000 | 0.04% |

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp hàng tháng của Ban điều hành, theo dõi các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, theo dõi giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, các Quyết định của Ban điều hành.
 - Ban kiểm soát kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác tài chính kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
 - Ban kiểm soát thực hiện quyền và nghĩa vụ khác theo qui định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác:

| Stt | Họ và tên | Chức vụ | Thù lao | Lương | Thưởng |
|-----------|--------------------------|---------------|--------------------|-------------|------------|
| I | Hội đồng quản trị | | 494,000,000 | | |
| 1 | Teo Hong Keng | Chủ tịch HĐQT | | | |
| 2 | Koo Liang Kwee | Chủ tịch HĐQT | | | |
| 3 | Bùi Thị Nhự | Ủy viên HĐQT | | | |
| 4 | Trần Nguyễn Trung | Ủy viên HĐQT | | | |
| 5 | Văn Thảo Nguyễn | Ủy viên HĐQT | | | |
| 6 | Đình Văn Thuận | Ủy viên HĐQT | | | |
| 7 | Đình Văn Thành | Ủy viên HĐQT | | | |
| II | Ban kiểm soát | | | | |
| 1 | Huỳnh Thị Thùy Nhân | Trưởng BKS | | 313,399,735 | 72,821,423 |

| Stt | Họ và tên | Chức vụ | Thù lao | Lương | Thưởng |
|------------|----------------------|----------------|-------------|----------------------|--------------------|
| 2 | Nguyễn Văn Hòa | Thành viên BKS | 104,000,000 | | |
| 3 | Đỗ Thị Diễm Kiều | Thành viên BKS | | | |
| III | Ban Điều hành | | | 3,974,607,015 | 915,900,075 |
| 1 | Bùi Thị Nhự | Giám đốc | | | |
| 2 | Nguyễn Văn Hùng | Phó Giám đốc | | | |
| 3 | Thượng Tấn Lược | Phó Giám đốc | | | |
| 4 | Võ Thanh Cường | Kế toán trưởng | | | |

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|--------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 01 | Nguyễn Văn Hùng | | 31,000 | 0.068% | 30,900 | 0.068% | Bán |

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT thông qua, ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch |
|-----|--|-------------------------------------|---|--|---------------------------------|---|--|
| 01 | Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn | Cổ đông lớn | 0300583659 18/05/2020 Sở KHĐT Tp. HCM HCM DPI | 187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh | 01/01/2022 – 31/12/2022 | 01/2022/NQ-ĐHĐCD Ngày 08.3.2022 | Mua NVL 1.447.186,6 triệu đồng |
| | | | | | | | Cổ tức 74.875 triệu đồng |
| | | | | | | | Bán hàng hóa, dịch vụ: 1.799.010,4 triệu đồng |
| 02 | Công ty TNHH một thành viên Thương mại Bia Sài Gòn | Người có liên quan của người nội bộ | 0303140574 11/01/2006 Sở KHĐT Tp. HCM | 12 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh | 01/01/2022 – 31/12/2022 | | Bán kết vò: 507,9 triệu đồng |
| | | | | | | | Phí sử dụng vỏ chai 190,8 triệu đồng. |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT thông qua, ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch |
|-----|---|-------------------------------------|---|--|---------------------------------|---|--|
| 03 | Công ty Cổ Phần Thương Mại Bìa Sài Gòn Miền Trung | Người có liên quan của người nội bộ | 4300338326 16/03/2006 Sở KHĐT Quảng Ngãi | Số 07 Đường số 1, Khu Công nghiệp An Dồn, Phường An Hải Bắc, Quận Sơn Trà, Đà Nẵng | 01/01/2022 – 31/12/2022 | | Mua hàng hóa 1.279 triệu đồng |
| 04 | Công ty Cổ Phần Nước Giải Khát Chương Dương | Người có liên quan của người nội bộ | 0300584564 02/06/2004 Sở KHĐT Tp. HCM | 606 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP HCM | 01/01/2022 – 31/12/2022 | | Mua hàng hóa 202,8 triệu đồng |
| 05 | Công ty CP Rượu Bình Tây Bình Tây | Người có liên quan của người nội bộ | 0302262756 07/10/2005 Sở KHĐT Tp. HCM HCM DPI | 621 Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6, Tp. Hồ Chí Minh | 01/01/2022 – 31/12/2022 | | Mua hàng hóa 144,6 triệu đồng |
| 06 | Công ty TNHH Một thành viên Bìa Sài Gòn - Hà Tĩnh | Người có liên quan của người nội bộ | 3001650260 11/09/2012 Sở KHĐT Hà Tĩnh | Km 12, đường tránh Tp. Hà Tĩnh, Xã Tân Lâm Hương, Huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh | 01/01/2022 – 31/12/2022 | | Mua NVL 272,8 triệu đồng |
| 07 | Công ty TNHH MTV Cơ Khí SA BE CO | Người có liên quan của người nội bộ | 0305815166 25/06/2008 Sở KHĐT Tp. HCM | 215 Đào Duy Từ, Phường 6, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh | 01/01/2022 – 31/12/2022 | | Dịch vụ sửa chữa 207,7 triệu đồng |
| 08 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Bìa Sài Gòn - Bình Tây | Người có liên quan của người nội bộ | 0304116373 25/11/2005 Sở KHĐT Tp. HCM | 08 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh | 01/01/2022 – 31/12/2022 | | Cổ tức 2.916,6 triệu đồng |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT thông qua, ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch |
|-----|---|-------------------------------------|---|--|---------------------------------|---|---|
| 09 | Chi nhánh Công ty Cổ Phần Bìa Sài Gòn- Miền Trung Tại Phú Yên | Người có liên quan của người nội bộ | 4100739909-001 10/10/2008 Sở KHĐT Phú Yên | 265 Nguyễn Tất Thành, Phường 8, Tp Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên | 01/01/2022 - 31/12/2022 | | Bán vật tư hàng hóa: 1.279,3 triệu đồng |
| 10 | Công ty Cơ Nhiệt Điện lạnh Bách Khoa | Người có liên quan của người nội bộ | 0100520122 29/07/2016 Sở KHĐT Hà Nội | 24 Đại Cồ Việt, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội | 01/01/2022 - 31/12/2022 | | Mua TSCĐ 32.500,4 triệu đồng Phí sử dụng điện nước: 199 triệu đồng. Cổ tức 375 triệu đồng |

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Thực hiện công bố đầy đủ và đúng hạn các Báo cáo tài chính, Báo cáo thường niên và các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho cổ đông và công chúng theo đúng quy định của pháp luật.
- Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật có liên quan luôn được cập nhật kịp thời và chuẩn hóa nhằm đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về tuân thủ quy định và đảm bảo quyền lợi cao nhất cho các cổ đông.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính đã kiểm toán đính kèm.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT;
- Lưu VT; PKT.

